

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Số: 271/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Từ Liêm, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 22/11/2017 tại UBND phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 268/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: TT h, Bộ C, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

- **Chị Bùi Thúy M**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 9, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/7/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thúy M xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Bùi Gia H, sinh ngày 25/10/2017. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận, anh T trực tiếp nuôi cháu H cho đến khi con thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị M cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh T, chị M chị tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thúy M xác định tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Bùi Gia H, sinh ngày 25/10/2017. Sau khi ly hôn, anh T trực tiếp nuôi cháu H cho đến khi con thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị M cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T, chị M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003706 ngày 17/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị M, anh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thùy Chi**

